**NS:**

**ND:**

**BÀI 5 – NHỮNG TÌNH HUỐNG KHÔI HÀI**

**Tiết 58, 59:**

**VĂN BẢN 2: CÁI CHÚC THƯ**

**(Vũ Đình Long)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của hài kịch như: xung đột, hành động, nhân vật, lời thoại, thủ pháp trào phúng.

- Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

**2. Phẩm chất:**

- Ý thức được sự bình đẳng, dân chủ, có thái độ phê phân cái xấu, trân trọng tiếng cười trong cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án;

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

**2. Chuẩn bị của học sinh:** SGK, SBT Ngữ văn 8, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. KHỞI ĐỘNG**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức trò chơi “Vua Tiếng Việt” với yêu cầu HS sắp xếp thứ tự các chữ cái tạo thành từ có nghĩa.

a. i/k/c/h/a/n/m

b.ư/t/i/n/ê/g/c/ơ/i

c. ư/c/h/c/u/h/t

d. n/a/h/đ/ê/n

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tham gia chơi trò chơi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời từng thành viên trong lớp chia sẻ.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới.

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Đọc văn bản**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS:  + Ghi lại 3 thông tin về tác giả Vũ Đình Long.  + Xác định thể loại của văn bản.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và suy nghĩ cá nhân.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng.  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV phân vai, hướng dẫn HS đọc.  + Giáo viên hướng dẫn HS tìm hiểu các chú thích SGK.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc theo phân vai nhân vật của GV.  - HS trao đổi với bạn bên cạnh về những từ ngữ mình không hiểu hoặc hiểu chưa rõ ràng bằng cách dự đoán nghĩa của từ trong ngữ cảnh.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  GV mời 1, 2 HS tìm hiểu chú thích trong SGK.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét cách đọc, uốn nắn những HS có cách đọc chưa chính xác. Giải thích các từ khó trong văn bản. | **I. Tìm hiểu chung**  **1.Tác giả**  - Vũ Đình Long (1896 -1960), quê ở thôn Mục Xá, xã Cao Dương, Huyện Thanh Oai, Hà Đông (cũ) nay thuộc Hà Nội.  - Ông sinh trưởng trong một gia đình có truyền thống hiếu học, rất mê ca kịch dân tộc  - Ông là tác giả của nhiều vở kịch hiện đại như: Chén thuốc độc (1921), Tòa án lương tâm (1923), Đàn bà mới (1944), Tổ quốc trên hết (1949, phóng tác), Gia tài (1958, phóng tác)  **2. Tác phẩm**  a. Thể loại: Kịch  b. Xuất xứ:  - Tác phẩm trích Hồi IV (Lớp thứ III, IV, V , VI ) của vở hài kịch Gia tài.  In trong Tuyển tập kịch Vũ Đình Long, NXB hội nhà văn, 2009.  **3. Đọc văn bản**  **4. Tìm hiểu chú thích** |

**Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **\* Nhiệm vụ 1:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **Chia lớp thành 3 nhóm và thực hiện kĩ thuật KHĂN TRẢI BÀN**  - GV yêu cầu HS dựa vào văn bản vừa đọc, trả lời câu hỏi:  *+ Nêu một số biểu hiện cụ thể của hành động kịch tương ứng vơi các nhân vật:Hi Lạp, Khiết, Lý trong văn bản?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Các nhóm thảo luận và trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng.    **\* Nhiệm vụ 2**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV đặt câu hỏi:**  - GV yêu cầu HS thảo luận:  *+ Ghi lại 3 từ khóa tương ứng với tính cách mỗi nhân vật trong vở kịch. + Nhận xét đặc điểm giống nhau và khác nhau giữa ba nhân vật này?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận cặp đôi và trả lời từng câu hỏi.  - HS trình bày sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng.  **\* Nhiệm vụ 3**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV đặt câu hỏi:**  - GV yêu cầu HS thảo luận:  *+ Thủ pháp trào phúng được thể hiện như thế nào trong văn bản?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận cặp đôi và trả lời từng câu hỏi.  - HS trình bày sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng.  **\* Nhiệm vụ 4:**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, trả lời câu hỏi:  *+ Văn bản đã sử dụng những biện pháp nghệ thuật nào? Tác dụng của biện pháp nghệ thuật ấy?*  *+ Nội dung của văn bản là gì?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS thảo luận theo cặp, suy nghĩ để trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **II. Tìm hiểu chi tiết**  **1. Hành động kịch trong văn bản**  **a. Nhân vật Hy Lạc**  **Hành động kịch qua lời đối thoại**  - Thuyết phục nhân vật Khiết đóng giả chữ ký thay của người cụ bị tê liệt tay.  - Trấn an nhân vật Khiết.  - Làm mọi chuyện chỉ vì tình yêu và để lấy được người yêu.  - Vờ đau đớn khi người bác để lại gia tài cho mình.  - Tức tối, chửi rủa khi biết mình nhận được tiền.  **Hành động kịch qua lời độc thoại**  - Chửi thầm Khiết khi tự ý để tiền lại cho mình và không làm theo kế hoạch ban đầu  **Hành động kịch qua cử chỉ, hành vi**  - Tức giận  - Vui mừng  -Vờ khóc, vờ đau đớn  - Chửi thầm  **b. Nhân vật Khiết**  **Hành động kịch qua lời đối thoại**  - Lúc đầu sợ sệt, nhưng khi nghe Hy Lạc cổ vũ thì vẫn làm liều.  - Ngồi cạnh Hy Lạc để tránh bị mọi người phát hiện.  - Không muốn làm đám tang của mình quá to.  - Không làm như đã thỏa thuận ban đầu với Hy Lạc, để lại toàn bộ gia sản cho bản thân mình.  **Hành động kịch qua cử chỉ, hành vi**  - Vui mừng  **c. Nhân vật Lý**  **Hành động kịch qua lời đối thoại**  - Giúp khiết đóng giả bác  - Muốn ở bên cạnh Khiết để xem xét  - Giả vờ cảm ơn khi Khiết bảo sẽ để lại cho gia tài  - Vui mừng khi được để cho hai trăm ngàn đồng  **Hành động kịch qua lời độc thoại**  - Sợ Khiết quên mình  - Mừng khi việc làm giả hoàn thành  **Hành động kịch qua cử chỉ, hành vi**  - Bất ngờ  - Vui mừng  **2. Tính cách nhân vật**  Điểm giống là cả ba đều ham tiền tài, tham của, và sẵn sàng làm mọi chuyện để đạt lợi ích cho mình.Đặc biệt, qua cách thể hiện ta còn thấy ba người đều là **những kẻ giả dối, là đại diện cho cả một xã hội loạn lạc và suy đồi đạo đức.**  Tuy nhiên, điểm khác biệt giữa họ như sau:  *- Hy Lạc:* Mưu mô, tính toán nhưng vẫn bị Khiết trục lợi mà không thể làm gì.  *- Khiết:* Ban đầu thì lo sợ bị phát hiện, nhưng vì tiền nên dám liều, lợi dụng sơ hở để trục lợi cho mình.  *- Lý:* Là một kẻ ba phải, khi thấy mình được lợi thì vui mừng dù không can thiệp vào tranh chấp của hai nhân vật trên. Chị ta còn là kẻ ngu muội, bị tiền tài làm mờ mắt và có thể mua chuộc bằng 200 ngàn đồng.  **3. Thủ pháp trào phúng**  Thủ pháp trào phúng được tác giả thể hiện qua rất nhiều chi tiết, từ hành động đến lời nói của các nhân vật.  - Khiết rất sợ, nhưng khi thấy tiền liền nổi lòng tham, đồng ý vào vai nhân vật và biết cách lợi dụng sơ hở để trục lợi cho bản thân.  - Hy Lạc rất vui vì Khiết đã nhận lời diễn kịch, nhưng khi thấy lợi không về mình thì liền tức tối và thậm chí chửi rủa Khiết.  - Lý là một kẻ ba phải, bất ngờ vì hành vi lật lọng của Khiết nhưng vì mình cũng được chia lợi liền vui mừng.  - Những lời nói của nhân vật thể hiện rõ tính cách của các nhân vật, lại càng làm tăng thêm bộ mặt giả nhân giả nghĩa. Các hành động giả vờ cũng được thể hiện một cách rất mỉa mai, làm nổi bật được sự tương phản sâu sắc.  **4. Tổng kết**  **1/Nghệ thuật**  - Xây dựng tình huống truyện đặc sắc  - Sử dụng thành công thủ pháp trào phúng  - Xây dựng tính cách nhân vật chân thực  **2/ Nội dung**  Qua văn bản trên, tác giả muốn gửi đến người đọc người xem thông điệp là sự phê phán, lên án mãnh liệt với các hành vi giả dối để chuộc lợi cho bản thân |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Cho biết ý kiến của em về một trong hai nhận định dưới đây:

a. Nhân vật cụ Di Lung tuy không xuất hiện nhưng thực ra vẫn luôn luôn có mặt trong các Lớp kịch III, IV, V, VI.

b. “Cái chúc thư” cũng là một nhân vật văn học có nhiều ý nghĩa.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS trình bày trước lớp.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

**- GV nhận xét, đánh giá**

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV chia lớp thành 2 tổ, phân vai diễn lại vở kịch.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Lớp chia thành hai tổ phân vai và tập diễn.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- Các tổ lần lượt diễn lại vở kịch, cả lớp nhận xét.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá.

**\* Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

+ Phân tích được một số yếu tố của hài kịch như: xung đột, hành động, nhân vật, lời thoại, thủ pháp trào phúng.

+ Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

- Bài sắp học: Chuẩn bị bài “Loại vi trùng quý hiếm”

+ Phân tích tình huống truyện trong văn bản.

+ Phân tích các nhân vật trong văn bản: ông giáo sư và các cộng sự.